

Mẫu số 01/QĐ-CKNS

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC KIÊN GIANG
Số: 38/QĐ-KBKG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kiên Giang, ngày 27 tháng 2 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2024
của KBNN Kiên Giang

GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC KIÊN GIANG

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Công văn số 14446/BTC-KHTC ngày 26/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 46/BTC-KHTC ngày 19/2/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-BTC đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 6383/KBNN-TVQT ngày 07/12/2021 của Kho Bạc Nhà Nước về việc hướng dẫn công khai ngân sách trong hệ thống KBNN;

Căn cứ Thông báo số 726/TB-KBNN ngày 17/2/2025 của KBNN về việc thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài vụ - Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán NSNN năm 2024 của KBNN Kiên Giang (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài vụ - Quản trị và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- KBNN;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TVQT (18 bản).



Trần Văn Quốc Thịnh

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 38/QĐ-KBKG ngày 27/02/2025 của Kho Bạc Nhà Nước Kiên Giang)

Đơn vị: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo và quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt (chỉ tiết từng đơn vị trực thuộc)														
					KBNN Kiên Giang	KBNN Vĩnh Thuận	KBNN Hòn Đất	KBNN Gò Quao	KBNN An Minh	KBNN Kiên Hải	KBNN An Biên	KBNN Châu Thành	KBNN Kiên Lương	KBNN Tân Hiệp	KBNN Phú Quốc	KBNN Giồng Riềng	KBNN Hà Tiên	KBNN U Minh Thượng	KBNN Giang Thành
A	Số quyết toán thu	15.040	15.040	0	13.426				597					10		1.007			
I	Tổng số thu, chi, nộp NS phí, lệ phí	15.040	15.040	0	13.426				597					10		1.007			
1	Số thu phí, lệ phí																		
2	Thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ																		
3	Thu hoạt động nghiệp vụ kho bạc	15.040	15.040		13.426				597					10		1.007			
II	Chi từ nguồn thu được để lại	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Chi từ phí thanh toán																		
2	Chi từ hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ																		
3	Chi hoạt động nghiệp vụ kho bạc																		
III	Số nộp NSNN	15.040	15.040	0	13.426	0	0	0	597	0	0	0	0	10	0	1.007	0	0	0
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN																		
2	Hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ																		
3	Thu hoạt động nghiệp vụ kho bạc	15.040	15.040		13.426				597					10		1.007			
B	Quyết toán chi NSNN	61.632.226	61.632.226	0	57.478.226	281.000	329.000	281.000	281.000	270.000	271.000	302.000	281.000	271.000	408.000	292.000	327.000	280.000	280.000
I	Chi NSNN	30.584.742	30.584.742	0	30.584.742	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	29.545.894	29.545.894		29.545.894														
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	1.038.848	1.038.848		1.038.848														
II	Chi từ nguồn thu nghiệp vụ KBNN	25.086.351	25.086.351	0	20.932.351	281.000	329.000	281.000	281.000	270.000	271.000	302.000	281.000	271.000	408.000	292.000	327.000	280.000	280.000
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	22.106.265	22.106.265		18.372.265	251.000	299.000	251.000	251.000	240.000	241.000	272.000	251.000	241.000	378.000	262.000	297.000	250.000	250.000
-	Chi quỹ lương	10.121.206	10.121.206		10.121.206														
-	Chi quản lý hành chính theo định mức	11.985.059	11.985.059		8.251.059	251.000	299.000	251.000	251.000	240.000	241.000	272.000	251.000	241.000	378.000	262.000	297.000	250.000	250.000
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	2.980.086	2.980.086		2.560.086	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
-	Chi thường xuyên không tự chủ	2.980.086	2.980.086		2.560.086	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
III	Quỹ phát triển hoạt động ngân hàng	5.961.133	5.961.133		5.961.133														

Lập bảng

Phó TP. Tài vụ - Quản trị

Kiên Giang, ngày 27 tháng 02 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Kim Ngân

Nguyễn Thị Thơm

Trần Văn Quốc Thịnh

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80/KBKG-TVQT

Kiên Giang, ngày 27 tháng 2 năm 2025

V/v báo cáo tình hình thực hiện
công khai quyết toán NSNN năm 2024

Kính gửi: Kho bạc Nhà nước

Thực hiện Công văn số 6383/KBNN-TVQT ngày 07/12/2021 của Kho bạc Nhà nước (KBNN) về việc hướng dẫn công khai ngân sách trong hệ thống KBNN, KBNN Kiên Giang báo cáo tình hình thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2024 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

1. Tình hình công khai ngân sách tại đơn vị:

KBNN Kiên Giang đã thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2024 theo các nội dung sau:

- Nội dung: đã ban hành Quyết định số 38/QĐ-KBKG ngày 27/02/2025 của Giám đốc KBNN Kiên Giang về việc công khai quyết toán NSNN năm 2024.
- Hình thức: Trên trang thông tin điện tử của đơn vị và thông báo bằng văn bản đến các KBNN huyện, thành phố trực thuộc.
- Thời gian: Đúng thời gian theo quy định tại điểm 5 Công văn số 5786/KBNN-TVQT ngày 5/12/2017.

2. Nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định: Đã thực hiện công khai đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TVQT (03 bản).



Trần Văn Quốc Thịnh